TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:60 /2021/HS-ST
Ngày: 25-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lê Văn Vững

2- Bà Huỳnh Thị Kim Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông Lương Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2021, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đoàn P (T)**, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Phú N, sinh năm 1973 (còn sống) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973 (còn sống); vợ, con chưa có; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 tiền sự;

+ Ngày 26 háng 02 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng. Chấp hành xong ngày 21 tháng 01 năm 2020.

+ Ngày 22 tháng 5 năm 2021 bị Ủy ban nhân dân xã Thanh Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về nghiện ma túy thời hạn áp dụng 3 tháng kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2021.

- Áp dụng biện pháp cấp đi khỏi nơi cứ trú từ ngày 24/6/2021.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Phú N, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đoàn P, sinh năm 1997, địa chỉ ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, là người nghiện ma túy do muốn sử dụng ma túy nên vào khoảng 22 đến 23 giờ, ngày 21 tháng 6 năm 2021 P gọi điện cho T, tên thường gọi là L (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua dùm ma túy với giá 170.000 đồng thì T đồng ý và kêu Phú đến cầu giáp ranh xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp sẽ có người đến giao ma túy. P điều khiển xe mô tô biển số 66MA-035.21 đến điểm hẹn gặp người thanh niên (đi xe tay ga màu đen không biết biển số, không rõ họ tên cụ thể) nhận ma túy và đưa 170.000 đồng. Sau đó, P đem ma túy về nhà lấy ra một ít sử dụng một mình, số ma túy còn dư P hàn kín lại bỏ vào túi quần sọt màu xám đang mặc trên người và đi ngủ. Đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22/6/2021 thì K (không rõ họ tên) điện thoại kêu P đem quần áo cho K qua khu vực gần chợ xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (do quần áo trước đây khi qua nhà P chơi K để quên), lúc này P vẫn còn để ma túy trên người. P điều khiển xe biển số 66MA-035.21 và đội nón bảo hiểm màu đen có sọc hồng trắng của mình chạy qua cầu BOT thuộc xã Thanh Mỹ đến gặp Khanh đưa quần áo xong P quay về nhưng P không đội nón bảo hiểm mà treo bên hông xe. Khi đến cầu BOT giáp xã Mỹ Lợi B và xã Thanh Mỹ, P dừng xe ở giữa cầu dùng tay tháo miếng mốt nón bảo hiểm ra và lấy ma túy trong túi quần để vào bên trong nón bảo hiểm rồi gắn lại treo bên hông xe và chạy qua chốt kiểm dịch nằm dưới chân cầu BOT thuộc xã Thanh Mỹ thì lực lượng trực chốt kiểm dịch đo thân nhiệt Phú từ vùng dịch về, do huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đang áp dụng Chỉ thị số 16/TTg-CP của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời nhận thấy Phú có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phương tiện thì phát hiện P tàng trữ ma túy bên trong nón bảo hiểm màu đen có sọc hồng trắng nên Công an xã Thanh Mỹ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 61-71).

Tại Bản kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng trong suốt hàn kín, được niêm phong trong bì thư ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,529 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ), (bút lục 23).

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 (một) túi nylon màu trắng hình chữ nhật hàn kín 03 đầu bên trong có nhiều tin thể rắn (Phú khai đó là ma túy) được lực lượng Công an niêm phong

vào phong bì thư ký hiệu là A1 có chữ ký của Phạm Tấn D, Nguyễn Đoàn P và người chứng kiến Đỗ Thị Mỹ Ph, Võ Văn N và đóng dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Thanh Mỹ.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc màu hồng trắng.

+ 01 (một) Căn cước công dân tên Nguyễn Đoàn P số 087097000430, cấp ngày 30/3/2021, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính - trật tự xã hội, Bộ Công an. Xét thấy không cần thiết tạm giữ Cơ quan điều tra đã trả lại cho P (Bút lụt 42, 43).

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Elegant, biển số 66MA-035.21. Xe này Phú khai là của anh Nguyễn Phú N (là cha ruột) đứng tên chủ sở hữu, P lấy xe đi chơi và tàng trữ trái phép ma túy anh N không biết. Xét thấy không cần tạm giữ Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh N (Bút lụt 42, 44).

Đối với người T (tên thường gọi L) là người mua ma túy dùm cho bị can Nguyễn Đoàn P, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được, nên tách ra khỏi vụ án này khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đoàn P khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đoàn P khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đoàn Phú (Tí) và phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+ Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,389 gam.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc màu hồng trắng, do không còn giá trị sử dụng.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) khai nhận nguồn gốc ma túy là của một người tên T (tên thường gọi là L) không rõ địa chỉ và giao cho P với giá là 170.000 đồng. Sau đó, P đem ma túy về nhà lấy ra một ít sử dụng một mình, số ma túy còn lại P hàn kín lại bỏ vào túi quần sọt màu xám đang mặc trên người mục đích để tàng trữ ma túy để sử dụng. Đến ngày 22/6/2021 khi đến cầu BOT giáp xã Mỹ Lợi B và xã Thanh Mỹ, thì P dừng xe ở giữa cầu dùng tay tháo miếng mốt nón bảo hiểm ra và lấy ma túy trong túi quần để vào bên trong nón bảo hiểm rồi gắn lại treo bên hông xe và chạy qua chốt kiểm dịch nằm dưới chân cầu BOT thuộc xã Thanh Mỹ thì lực lượng trực chốt kiểm dịch đo thân nhiệt Phú từ vùng dịch về, do huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đang áp dụng Chỉ thị số 16/TTg-CP của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời nhận thấy P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phương tiện thì phát hiện P tàng trữ ma túy bên trong nón bảo hiểm màu đen có sọc hồng trắng nên Công an xã Thanh Mỹ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng trong suốt hàn kín, được niêm phong trong bì thư ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,529 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ) và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ……"

[4] Xét, bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo lại cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo chẳng những gây tổn hại cho sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì trên thực tế hiện nay, các chất ma túy là mầm móng, là nguồn phát sinh của nhiều loại tội phạm.

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải",* để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đoàn P (T).

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, riêng về phần mức án phạt tù và phạt tiền bổ sung, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ,

cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án này để xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[9] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,389 gam.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc màu hồng trắng, do không còn giá trị sử dụng.

[10] Đối với người T (tên thường gọi L) là người mua ma túy dùm cho bị cáo Nguyễn Đoàn P, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không mời làm việc được, nên tách ra khỏi vụ án này khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với Quyết định số 22/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Mỹ, Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với bị cáo Nguyễn Đoàn P. Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Đoàn P.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2/- Xử phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) **01 (Một)** năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Đoàn P (T), buộc bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) phải nộp để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3/- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,389 gam.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc màu hồng trắng, do không còn giá trị sử dụng.

4/-Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đoàn P (T) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (K. Ngọc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Ngọc